

CM, ngày 06 tháng 12 năm 2021

Số: 444/2021/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 444/2021/TLST-HNGĐ ngày 26/11/2021 giữa:

- **Nguyên Đơn:** Anh Đặng Đình B – sinh năm 1983

HKTT: thôn LX, xã KC, huyện HĐ, thành phố Hà Nội

- **Bị đơn:** Chị Đặng Thị T – sinh năm 1991

HKTT: thôn UH, xã LD, huyện CM, thành phố Hà Nội.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Đặng Đình B và chị Đặng Thị T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Anh Đặng Đình B và chị Đặng Thị T có 02 con chung là Đặng Bình M, sinh ngày 24/12/2012 và Đặng Bình N, sinh ngày 19/2/2015. Anh B và chị T thỏa thuận: Anh B được quyền tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Đặng Bình N; chị T được quyền tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Đặng Bình M cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có thay đổi khác.

Anh B, chị T có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

Ghi nhận sự tự nguyện của anh B, chị T không yêu cầu bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh B, chị T cho đến khi có sự thay đổi khác.

2.2. Về tài sản chung, công nợ chung: Anh B và chị T đều tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Anh Đặng Đình B tự nguyện nộp toàn bộ 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm (*nghĩa vụ án phí phải nộp trong trường hợp thuận tình ly hôn*), được đối trừ 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0075515 ngày 26 tháng 11 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện CM, thành phố Hà Nội. Hoàn trả anh B 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND huyện CM;
- Chi cục THADS huyện CM;
- Các đương sự;
- UBND xã TC (Số 42/2012);
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tuyết Mai